

My daily routine- Group2

Listen to the sentence. Please drag pictures of word and drop & put them in correct order to form a sentence.

- ▶ 1. wǒ zǎoshàng liùdiǎn qǐchuáng.
我早上六点起床。



- ▶ 2. wǒ wǎnshàng jiǔdiǎn shuìjiào.
我晚上九点睡觉。



- ▶ 3. wǒ xiàwǔ liǎngdiǎn huíjiā.
我下午 两 点 回家。



- ▶ 4. wǒ qīdiǎn shàngxué.
我 七 点 上 学。

